# Ch6 - Sáu Pháp - XII. Phẩm Sa-Môn (Sāmaññavagga)

*Kinh Tăng Chi Bộ (VNC PHVN, 2021)*

CHƯƠNG VI. SÁU PHÁP  825

XII. PHẨM SA-MÔN (SÂMANNAVAGGA)134135

I. KINH QUÁN THÂN (Kãyãnupassĩsutta)ỉ35 (A. III. 449) 117. Không đoạn tận sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, không thể trú quán thân trên thân. Thế nào là sáu? ưa thích công việc, ưa thích nói chuyện, ưa thích ngủ nghỉ, ưa thích hội chúng, không phòng hộ các căn9 không tiết độ trong ăn uống. Này các Tỷ-kheo, không đoạn tận sáu pháp này, không thể trú quán thân trên thân. Đoạn tận sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, có thể trú quán thân trên thân. Thế nào là sáu? Ưa thích công việc5 ưa thích nói chuyện, ưa thích ngủ nghỉ, ưa thích hội chúng, không phòng hộ các căn, không tiết độ trong ăn uống. Đoạn tận sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, có thể trú quán thân trên thân. n. KINH QUÁN PHÁP (Dhammãnupassĩsutta) (A. IIL 450) 118. Không đoạn tận sáu pháp này, này các Tỷ-kheo? không có thể quán thân trên thân... trên nội thân... trên ngoại thân... trên nội ngoại thân... trên các cảm thọ... trên các nội thọ... trên các ngoại thọ... trên các nội ngoại thọ... trên tâm... trên nội tâm... trên ngoại tâm... trên các nội ngoại tâm... trên các pháp... trên các nội pháp... trên các ngoại pháp... trên các nội ngoại pháp. Thế nào là sáu? Ưa thích công việc5 ưa thích nói chuyện, ưa thích ngủ nghỉ, ưa thích hội chúng, không phòng hộ các căn, không tiết độ trong ăn uống. Đoạn tận sáu pháp ĩiày, này các Tỷ-kheo, có thể trú quán pháp trên các nội ngoại pháp. IIL KINH TAPUSSA (TapussasuttaY36 (Ắ. III. 450) 119. Thành tựu sáu pháp, này các Tỷ-kheo? gia chủ Tapussa137138 đi đến cứu cánh nơi Như Lai, 138 sống thấy được bất tử, chứng ngộ bat tử. Thế nào là sáu? Với lòng tịnh tín bất động đối với Phật, với lòng tịnh tín bất động đối với Pháp5

134 Bản tiếng Anh của PTS: The Recital, nghĩa là Trùng tụng. 135 Tên kinh này và kinh kế tiếp trong bản tiếng Anh của PTS dịch: Contemplation, nghĩa là Quản. 136 Tên kinh này và nhóm 20 kinh kế tiếp (120-139) trong bản tiếng Anh của PTS dịch: He Sees the Deathless, nghía là Thấy được bất tử. 137 Ở đây đề cập đến một số cư sĩ đã chứng ngộ được Niết-bàn. Xem GS. L 22. 138 Tathãgate nitthangato.

826  KINH TĂNG CHI BỘ

với lòng tịnh tín bất động đối với Tăng, với Thánh giới, với Thánh trí, với Thánh giải thoát. Thành tựu sáu pháp này, này các Tỷ-kheo5 gia chủ Tapussa đi đến cứu cánh nơi Như Lai, sông thây được bât tử, chứng ngộ bât tử. IV-XXIII. NHÓM KINH BẮT ĐẦU BẰNG KINH BHALLIKA (Bhallikãdisuttãnỉ) (Ả. III. 451) 120-139. Thành tựu sáu pháp, này các Tỷ-kheo, gia chủ Bhallika139... gia chủ Sudatta Anãthapindika... gia chủ Citta Macchikãsandika... gia chủ Hatthaka ÃỊavaka... gia chủ Mahãnãma Sakka... gia chủ Ugga người Vesãli... gia chủ Uggata... gia chủ Sũra Ambattha... gia chủ Jĩvaka Komãrabhacca... gia chủ Nakulapitã... gia chủ Tavakannika... gia chủ Pũrana... gia chủ Isidatta... gia chủ Sandhãna... gia chủ VỊjaya... gia chủ Vạjjiyamãhita... gia chủ

Mendaka... cư sĩ Vãsettha... cư sĩ Arittha... cư sĩ Sãragga, đi đến Cứu cánh nơi Như Lai, sống thấy được bất tử, chứng ngộ được bất tử. Thế nào là sáu? Với lòng tịnh tín bất động đối với Phật? với lòng tịnh tín bất động đối với Pháp, với lòng tịnh tín bất động đối với Tăng, với Thánh giới, với Thánh trí, với Thánh giải thoát. Thành tựu sáu pháp này, này các Tỷ-kheo5 cư sĩ Sãragga, đi đến Cứu cánh nơi Như Lai, sống thấy được bất tử, chứng ngộ được bất tử.

139 về Pũrana và Isidatta, xem 4III. 347, GS. III. 246; về Mendaka, xem 4 III. 36, GS. III. 28; veArittha, xem KS. V. 278; về Vãsettha, xem D. III. 80, M. II. 169; về Sandhãna, xem DA. I. 45; về Bhallika, xem GS.III.313,n.3.

*Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.*